

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:137/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 04-8-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Tấn Khoa;
2. Ông Tô Ngọc Liêm.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Không tham gia.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 567/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359/2020/QĐXX-ST ngày 22 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Nguyễn Văn V trình bày: Ông và bà Lê Thị T do tự quen biết, tìm hiểu nhau về chung sống từ năm 2013, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống được bảy năm, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên cải cộ thường xuyên, nhận thấy hiện nay không còn tình cảm với nhau nên ông V xin ly hôn với bà T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có;

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị T trình bày: đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn V, lý do hai người sống chung với nhau như vợ như chồng, không có đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống có mâu thuẫn về con riêng của chồng; về con chung: vợ chồng không có con chung; về tài sản chung, nợ chung: không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn V khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với bà Lê Thị T. Bà T có nơi cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị T hai người chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật cho nên quan hệ hôn nhân giữa hai người không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, khi có yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn thì Tòa án không công nhận vợ chồng là phù hợp với Điều 14 và Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: không có nên không xét đến.

[2.3] Về quan hệ tài sản: không có nên không xét đến.

[2.4] Về nợ chung: không có nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn V.

1) Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị T là vợ chồng do hai người chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

2) Về quan hệ con chung: không có nên không xét đến.

3) Về quan hệ tài sản chung: không có nên không xét đến.

4) Về nợ chung: không có nên không xét đến.

5) Về án phí: Ông Nguyễn Văn V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008726 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông Nguyễn Văn V đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Hùng**